

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V Y
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
độc lập - tự do - hạnh phúc**

Bản án số 29/2020/DS-ST

Ngày: 29/10/2020

V/V: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V Y TỈNH BẮC GIANG**

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Hà Văn Vinh**

Các hội thẩm nhân dân: **1- Ông Nguyễn Quang Kim**

2- Bà Nguyễn Thị Lại.

Thư ký phiên tòa: bà Đoàn Thị Thúy Nga; Thư ký tòa án

Đại diện VKSND huyện V Y tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thùy Trang Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 10 năm 2020. Tại trụ sở toà án nhân dân huyện V Y. Tòa án nhân dân huyện V Y, tỉnh Bắc Giang đã tiến hành mở phiên tòa sơ thẩm xét xử vụ án dân sự thụ lý số; 52 /2020/TLST - DS Ngày 26 tháng 5 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số; 51/2020/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 9 năm 2020 giữa;

- Nguyên đơn: **Anh Thân Văn C** Sinh năm 1987 có mặt

Địa chỉ: thôn N T, xã H T, huyện V Y, tỉnh Bắc Giang;

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Văn T**, sinh năm 1986, vắng mặt

Địa chỉ: thôn C, xã T T, huyện V Y, tỉnh Bắc Giang;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;

1. **Chị Thân Thị Lương Th**, sinh năm 1987 vắng mặt

Địa chỉ: Thôn N T, xã H T, huyện V Y, tỉnh Bắc Giang

2. **Chị Cù Thị H**, sinh năm 1991 vắng mặt

Địa chỉ: Thôn C, xã T T, huyện V Y, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ, bản tự khai và các lời khai tại Toà án, cũng như trước phiên tòa công khai sơ thẩm hôm nay anh C trình bày trình bày: Anh C và anh Nguyễn Văn T ở thôn C, xã T T, huyện V Y, tỉnh Bắc Giang là quan hệ bạn bè cho nên ngày 20 tháng 01 năm 2020 anh T có vay của anh 12.000.000 đ, khi vay nói là sử dụng việc gia đình sau 01 tháng trả không lãi suất, cho nên anh đã cho anh T vay 12.000.000 đ và anh T có gửi 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên bà Thân Thị Bắc và ông Nguyễn Văn Đô số AL 290786 vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H04217 do UBND huyện V Y cấp Ngày 10/4/2008 để tạo sự tin

tưởng. Sau khi giao nhận tiền hai bên có viết giấy biên nhận đề ngày 20/01/2020, giấy vay tiền đề ngày 20/01/2020 do anh T viết và ký “T” “Nguyễn Văn T” ngoài ra anh T còn điểm chỉ. Đến hạn anh T không trả, mặc dù anh đã đòi nhiều lần, nay anh Yêu cầu anh T trả anh 12.000.000đ gốc và lãi 1.000.000đ, anh tự nguyện trả anh T 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên bà Thân Thị Bắc và ông Nguyễn Văn Đô số AL 290786 vào sổ số H04217 do UBND huyện V Y cấp Ngày 10/4/2008 ngoài ra anh không yêu cầu gì khác. Tại phiên tòa anh C yêu cầu anh T trả gốc 12.000.000đ còn lãi anh không yêu cầu.

* Bị đơn anh Nguyễn Văn T, chị H vắng mặt tại phiên tòa. Tòa án đã giao giấy triệu tập anh T, chị H đến tòa án nhiều lần hợp lệ để giải quyết việc anh C có đơn khởi kiện đối với anh T nhưng anh T, chị H đều không đến tòa án và cũng không có yêu cầu phản tố không viết bản tự khai. Ngoài ra, Tòa án đã giao thông báo thụ lý vụ án số: 02/TB-TLVA, ngày 26/5/2020, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ nhiều lần, thông báo kết quả phiên họp. Nhưng Nguyễn Văn T, chị H đều vắng mặt không có lý do, nên không thể tiến hành hòa giải giữa anh T và anh C được. Anh T, chị H cũng không có ý kiến gì về tài liệu liên quan đến chứng cứ do nguyên đơn cung cấp. Tòa án cũng đã giao quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ, cũng như quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ cho anh Nguyễn Văn T, chị H nhưng anh T, chị H vẫn vắng mặt không có lý do.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V Y tham gia phiên tòa phát biểu:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa; Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, phiên tòa sơ thẩm đã đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử.

- Việc chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ án: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay các đương sự đã thực hiện các quy định Bộ luật tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của đương sự, nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật; bị đơn, người có quyền lợi liên quan không chấp hành đúng quy định của Tố tụng dân sự.

-Về nội dung vụ án đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 144; Điều 147; điểm b,d khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; điều 271,khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự Điều 463, Điều 466, Điều 470 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc anh Nguyễn Văn T phải có nghĩa vụ trả cho anh Thân Văn C số tiền 12.000.000 đồng gốc . Anh C trả cho anh T giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên bà Thân Thị Bắc và ông Nguyễn Văn Đô số AL 290786 do UBND huyện V Y cấp Ngày 10/4/2008

-Về án phí: Anh Nguyễn Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh T và chị H vắng mặt tại phiên tòa mặc dù Tòa án đã tiến hành giao các thủ tục thông báo thụ lý; thông báo giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cũng như triệu tập phiên tòa hợp lệ nhiều lần nhưng anh T và chị H đều vắng mặt không lý do vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh T và chị H là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 điều 227, điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự anh T và chị H được quyền kháng cáo vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[2] Về xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án: Theo anh C trình bày thì do quan hệ bạn bè cho nên anh C cho anh T vay 12.000.000đ không lãi hện sau 01 tháng trả hai bên có viết giấy tờ giấy đề ngày 20/01/2020 anh T không phản đối gì. Như vậy giao dịch dân sự giữa anh C và anh T là “Hợp đồng vay tài sản không lãi và có kỳ hạn” phù hợp với Điều 463, Điều 470 Bộ luật dân sự. Anh C có đơn khởi kiện anh T mà anh T hiện ở xã T T huyện V Y cho nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện V Y hơn nữa tranh chấp phát sinh là tranh chấp hợp đồng vay tài sản được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự;

[3] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu của anh C buộc anh T phải thanh toán trả 12.000.000đ gốc thấy rằng qua các chứng cứ do anh C xuất trình, lời khai người làm chứng cũng như lời trình bày của anh C thấy rằng sau khi thỏa thuận anh C cho anh T vay 12.000.000đ hai bên có viết giấy tờ và giấy do anh T viết và ký. Anh T đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh T không đến Tòa án cũng không có ý kiến phản bác yêu cầu của anh C. Như vậy đã có đủ căn cứ để xác định anh T vay anh C 12.000.000 đ nay chưa trả cho nên anh C yêu cầu anh T trả là có căn cứ vì vậy cần buộc anh T phải có nghĩa vụ thanh toán trả cho anh C số tiền gốc 12.000.000 đ là phù hợp với điều 466, 470 Bộ luật dân sự cho nên yêu cầu của anh C cần được chấp nhận.

Xét tại tòa án anh C yêu cầu anh T trả lãi 1.000.000đ và tại phiên tòa anh rút toàn bộ yêu cầu anh T trả lãi từ khi vay cho đến nay xét thấy là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với pháp luật cần chấp nhận.

Xét anh C đề nghị trả anh T giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên bà Thân Thị Bắc và ông Nguyễn Văn Đô số AL 290786 do UBND huyện V Y cấp Ngày 10/4/2008 thấy rằng theo anh C trình bày anh T gửi anh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không liên quan đến vay mượn nay anh tự nguyện trả anh T giấy chứng nhận

quyền sử dụng đất vì anh T gửi anh. xét thấy đề nghị của anh C là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với pháp luật cần chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của anh C được chấp nhận cho nên anh C không phải chịu án phí dân sự, hoàn trả anh C tiền tạm ứng án phí đã nộp. Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V Y tham gia phiên tòa nhận xét quá trình tiến hành tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nguyên đơn có ý thức chấp hành pháp luật bị đơn và người liên quan chưa chấp hành tốt quy định của pháp luật cũng như đề nghị chấp nhận yêu cầu của anh C là phù hợp với pháp luật cần chấp nhận

Từ lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 144; Điều 147; điểm b,d khoản 2 Điều 227; Điều 228, điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 463, Điều 466, Điều 470 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Anh Thân Văn C.

Buộc anh Nguyễn Văn T phải có nghĩa vụ thanh toán trả cho Anh Thân Văn C số tiền là 12.000.000đ(Mười hai triệu đồng), anh C có nghĩa vụ trả anh T giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên bà Thân Thị Bắc và ông Nguyễn Văn Đô số AL 290786 vào sổ cấp giấy số H04217 do UBND huyện V Y cấp Ngày 10/4/2008.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn T phải chịu 600.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Anh Thân Văn C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Anh Thân Văn C số tiền 3.375.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2016 0001157 ngày 26/05/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V Y.

Kể từ ngày kế tiếp ngày tuyên án cho đến khi thi hành án xong thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho đương sự có mặt biết quyền được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện V Y;
- THADS huyện V Y;
- Đương sự
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hà Văn Vinh